

CÔNG TY TNHH DATO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DATO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DATO VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DATO VIET NAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107852952

3. Ngày thành lập: 18/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 153 ngõ 169 Hoàng Mai, Tổ 28A, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
10.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
16.	Xây dựng công trình công ích	4220
17.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng	5629

18.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
21.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299(Chính)
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
29.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
30.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

31.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Sửa chữa các bộ phận của ô tô, + Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, + Sửa tấm chắn và cửa sổ, + Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô, + Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế, + Xử lý chống gỉ, + Lắp đặt, thay và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất; - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, các bộ phận khác của xe có động cơ khác, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, + Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp lắp đặt hoặc thay thế, + Xử lý chống gỉ, + Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất.	4520
32.	Bán buôn thực phẩm	4632
33.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7820
34.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
35.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
36.	Bán buôn gạo	4631
37.	Dịch vụ đóng gói	8292
38.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
39.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
41.	Phá dỡ	4311
42.	Cổng thông tin	6312
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
45.	Lập trình máy vi tính	6201
46.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
47.	Điều hành tua du lịch	7912
48.	Xây dựng nhà các loại	4100
49.	Bán buôn đồ uống	4633
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
52.	Cho thuê xe có động cơ	7710
53.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết : Cho thuê tất cả các loại đồ dùng (cá nhân và gia đình), cho hộ gia đình sử dụng hoặc kinh doanh (trừ thiết bị thể thao và giải trí): - Đồ dệt, trang phục và giày dép; - Đồ đạc, gồm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; - Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo...; - Sách, tạp chí; - Máy móc và thiết bị sử dụng bởi những người nghiệp dư hoặc có sở thích riêng như các dụng cụ cho sửa chữa nhà; - Hoa và cây; - Thiết bị điện cho gia đình.	7729
54.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810

55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
56.	Đại lý du lịch	7911
57.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
58.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
59.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4791

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LƯU ĐỨC CHIẾN	SN 08 tổ 9 Khu Núi Trang, Thị trấn Phong Châu, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	600.000.000	20,000	131576774	
2	NGUYỄN QUANG KHÁNH	Số 32 ngách 40/19 Phố Phương Liệt, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.400.000.000	80,000	025087000110	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG KHÁNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025087000110

Ngày cấp: 12/05/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 32 ngách 40/19 Phố Phương Liệt, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 32 ngách 40/19 Phố Phương Liệt, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội